

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **132/2017/HSST**

Ngày: 09/11/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Lê Văn Tú

Bà Nguyễn Thị Thịnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Giang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn, kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2017/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T (tên gọi khác: không). Sinh năm 1985. Nơi ĐKNKTT : Bản A, xã M, huyện G, tỉnh Điện Biên. Chỗ ở hiện nay: Phố H, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Hoàng Văn Đ; Mẹ đẻ: Đường Thị S. Vợ: Lò Thị Đ1 Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/8/2017 đến ngày 12/8/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn S và bà Lê Thị Thu H, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình. Có mặt ông S, vắng mặt bà H.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hoàng Văn T là người nghiện ma túy hiện đang thuê trọ của bà Trần Thị T sinh năm 1963, tại phố H, phường P, thành phố N từ tháng 3/2017. Khoảng 9 giờ

ngày 03/8/2017, T đi xe ôm từ nhà trọ sang khu vực bờ đê sông Đáy thuộc thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ 200.000đồng được một gói, gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng trong cùng đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Mua được ma túy, T cầm trên tay phải rồi đi ra chỗ người xe ôm đứng chờ để đi về thành phố Ninh Bình tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến khu vực đường Lương Văn Thăng, phố 7, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình thì bị tổ Công tác Công an phường Ninh Phong phối hợp với Công an phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Thấy vậy, người lái xe ôm đã phóng xe bỏ chạy, còn T ném 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong là hai gói Hêrôin gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng từ trên tay phải xuống mặt đường ngay chỗ T đứng nhưng bị phát hiện. Tổ công tác yêu cầu T nhặt lên giao nộp, T đã chấp hành và khai nhận đó là hai gói Hêrôin vừa mua của một người đàn ông không quen biết ở Nam Định để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng rồi đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Đông Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai gói thu giữ của T gồm: Gói 1 có trọng lượng 0,07gam ký hiệu M1; gói 2 là 0,055gam ký hiệu M2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 186 ngày 05/8/2017 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0665 gam; M2 có khối lượng 0,0572gam. Tổng khối lượng các mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,1237gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Hêrôin. Hêrôin là chất ma túy có số thứ tự 20, thuộc bảng danh mục 1, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”. Sau khi giám định, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình số vật chứng bao M1 có khối lượng 0,0196 gam và M2 có khối lượng 0,0164gam Hêrôin cùng giấy gói ban đầu.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 02/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46

Bộ luật Hình sự 1999, Nghị quyết 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung, xử phạt Hoàng Văn T từ 16 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/8/2017. Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy được hoàn lại sau khi giám định cùng giấy gói ban đầu. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Hoàng Văn T bị Viện kiểm sát thành phố Ninh Bình truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên việc tiếp cận thông tin tuyên truyền về tác hại của ma túy hạn chế hơn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, Nghị quyết 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung, xử phạt Hoàng Văn T ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Hoàng Văn T phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Hoàng Văn T như sau: Khoảng 9 giờ ngày 03/8/2017 tại khu vực đường Lương Văn Thăng, phố 7, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Hoàng Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,1237 gam Hêrôin nhằm sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Ninh Phong phối hợp với Công an phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, hành vi cất giữ trái phép 0,1237gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời việc sử dụng ma túy trái phép cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe và cho xã hội do vậy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các quy định có lợi cho bị cáo cụ thể tại khoản 1 Điều 249

Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt thấp hơn so với khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung để áp dụng quy định có lợi trên đối với bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức về pháp luật còn hạn chế; bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: Hoàng Văn T khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau khi giám định cùng giấy gói ban đầu thu giữ của Hoàng Văn T do là vật Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng.

Đối với người đàn ông chở T đi mua ma túy, T không biết tên tuổi địa chỉ nên không căn cứ điều tra xác minh làm rõ.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/8/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau khi giám định cùng giấy gói ban đầu.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định

về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm;

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bào chữa có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND thành phố Ninh Bình
- Công an thành phố Ninh Bình
- Chi cục THA. DS thành phố Ninh Bình
- Thi hành án HS
- Bị cáo, người bào chữa.
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

Nguyễn Thị Bích Thủy

